TIÊU CHÍ, THANG BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ

*(Ban hành kèm theo Thông báo số 04 /TB-TTTGPL ngày 28/8/2023 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chuẩn | Điểm tối đa |
| TC1 | *Tiêu chuẩn chung* | 20 |
| *Tiêu chí 1:* Luật sư có phẩm chất đạo đức tốt. | 10 |
| *Tiêu chí 2:* Luật sư có sức khỏe để bảo đảm thực hiện TGPL | 07 |
| *Tiêu chí 3:* Luật sư có khả năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản về office, email, hệ thống Trợ giúp pháp lý… | 03 |
| TC2 | *Tiêu chuẩn về hình thức hành nghề, lĩnh vực pháp luật được dựa trên xác nhận của tổ chức hành nghề luật sư nơi Luật sư đang làm việc hoặc cơ quan, tổ chức mà Luật sư đang ký hợp đồng lao động.*  | 20 |
| *Tiêu chí 1:* Luật sư đăng ký thực hiện cả 03 hình thức: Tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng và tư vấn pháp luật trên tất cả các lĩnh vực (Hình sự, dân sự, hành chính). | 20 |
| *Tiêu chí 2:* Luật sư chỉ tham gia 02 trong 03 hình thức: Tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, tư vấn pháp luật trong một số lĩnh vực pháp luật cụ thể. | 15 |
| *Tiêu chí 3:* Luật sư chỉ tham gia 01 hình thức: Tham gia tố tụng hoặc đại diện ngoài tố tụng hoặc tư vấn pháp luật trên tất cả các lĩnh vực. | 10 |
| TC3 | *Tiêu chuẩn về quá trình hành nghề luật sư là thời gian luật sư được cấp chứng chỉ hành nghề đến thời điểm hiện tại (bao gồm: Hành nghề trong tổ chức hành nghề luật sư và hành nghề với tư cách cá nhân) hoặc thông qua quá trình thực hiện vụ việc tham gia tố tụng hàng năm dựa trên Bản giới thiệu nơi Luật sư đang làm việc hoặc cơ quan, tổ chức mà Luật sư đang ký hợp đồng lao động.* | 20 |
| *Tiêu chí 1:* Luật sư đã tham gia hành nghề từ đủ 08 năm trở lên hoặc thực hiện ít nhất 80 vụ việc. | 20 |
| *Tiêu chí 2:* Luật sư đã tham gia hành nghề từ đủ 06 năm đến dưới 08 năm hoặc thực hiện từ đủ 60 đến dưới 80 vụ việc. | 15 |
| *Tiêu chí 3:* Luật sư đã tham gia hành nghề từ đủ 04 năm đến dưới 06 năm hoặc thực hiện từ đủ 40 đến dưới 60 vụ việc. | 10 |
| *Tiêu chí 4:* Luật sư đã tham gia hành nghề dưới 04 năm hoặc thực hiện dưới 40 vụ việc. | 05 |
| TC4 | *Tiêu chuẩn về kinh nghiệm tham gia TGPL là thời gian Luật sư ký hợp đồng cộng tác với Trung tâm TGPL nhà nước theo Luật TGPL năm 2006, Luật sư ký hơp đồng thực hiện TGPL theo Luật TGPL năm 2017 hoặc Luật sư đã từng là Trợ giúp viên pháp lý.*  | 20 |
| *Tiêu chí 1:* Luật sư thực hiện TGPL với Trung tâm từ đủ 08 năm trở lên hoặc thực hiện trên 50 vụ việc. | 20 |
| *Tiêu chí 2:* Luật sư thực hiện TGPL với Trung tâm từ đủ 06 năm đến dưới 08 năm hoặc thực hiện từ đủ 30 đến dưới 50 vụ việc. | 15 |
| *Tiêu chí 3:* Luật sư thực hiện TGL với Trung tâm từ đủ 04 năm đến dưới 06 năm hoặc thực hiện từ đủ 20 đến dưới 30 vụ việc. | 10 |
| *Tiêu chí 4:* Luật sư thực hiện TGPL với Trung tâm dưới 04 năm hoặc thực hiện dưới 20 vụ việc. | 05 |
| TC5 | *Tiêu chuẩn về uy tín trong hoạt động nghề nghiệp (Dựa vào phản ánh của đối tượng được TGPL, cơ quan tố tụng, cơ quan quản lý nhà nước về TGPL, cơ quan, tổ chức mà Luật sư đang ký hợp đồng lao động, Đoàn Luật sư tỉnh Ninh Bình…).* | 20 |